

Bản án số: 107/2017/HSST

Ngày 21/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hùng.

Ông Lê Trọng Tiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Dương Văn T**; Sinh năm 1973 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 3, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Con ông Dương Văn L và bà Hoàng Thị L; Vợ: Nguyễn Thị P; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Dương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11^h00 ngày 07/8/2017 Công an huyện Hoàng Hóa phối hợp với Tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoàng Minh phát hiện Dương Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 36M5-3202 đi theo hướng Hà Nội rẽ vào Quốc lộ 10. Tổ công tác đã dừng lại

và kiểm tra thu giữ trong cặp quần của Dương Văn T 11 gói giấy nhỏ kích thước 2x2 cm bên trong mỗi gói có chất bột màu trắng ngà, thu giữ bên trong túi quần của Thiện 01 điện thoại di động Samsung màu đen trắng và một xe mô tô Honda WaveRS biển kiểm sát 36M5-32.... Sau đó đưa T về Ủy ban nhân dân xã Hoàng Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1808/PC54-MT ngày 10/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,577g loại heroin.

Quá trình điều tra Dương Văn T khai nhận: Khoảng 09^h30' ngày 07/8/2017 Thiện đến nhà chị Hoàng Thị T ở thôn 3, xã T nói dối mượn xe mô tô biển kiểm sát 36M5-32... để chở mẹ đi bệnh viện. Chị T tưởng thật giao xe cho T, T đã đi ra khu vực cầu Lèn, huyện Hà Trung mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 12 gói ma túy loại heroin với giá 1.000.000 đồng đem về để sử dụng dần. Trên đường đi T đã sử dụng một gói, số còn lại T cất trong người khi đi về đến khu vực ngã tư đèn đỏ xã Hoàng Minh thì bị bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, sau khi đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo Dương Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng và xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy số heroin còn lại sau giám định, trả 01 chiếc điện thoại di động Samsung cho bị cáo Dương Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09^h30' ngày 07/8/2017 Dương Văn T đi ra khu vực cầu Lèn, huyện Hà Trung mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 12 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng

về để sử dụng. Trên đường đi về T đã sử dụng một gói, số còn lại T cất trong người khi đi về đến khu vực ngã tư đèn đỏ xã Hoàng Minh thì bị Công an huyện Hoàng Hóa và Tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa bắt giữ. Kiểm tra thu giữ của Dương Văn T 11 gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói có chất bột màu trắng ngà và niêm phong để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 1808/PC54-MT ngày 10/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 0,577g loại heroine. Hành vi cất giữ trái phép ma túy của bị cáo Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “1. Người nào tàng trữ,...trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm” và theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015) quy định “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”, như vậy theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn Bộ luật hình sự năm 1999, do đó căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 12/2017/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 100/2015/QH13, khoản 3 Điều 7 và quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 làm căn cứ để quyết định trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội.

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Văn Thiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây suy thoái về đạo đức, băng hoại giống nòi. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng các quy định của khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T **02 (Hai)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/8/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,555g heroin còn lại sau giám định (Theo phong bì niêm phong tại biên bản giao nhận vật chứng số 10/BBGN ngày 07/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Trả lại cho bị cáo Dương Văn T 01 chiếc điện thoại di động Samsung (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 10/BBGN ngày 07/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự, THA dân sự.
- Bị cáo.
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng